

Số : **74/2018/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 23 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018, giữa:

Anh **Vũ Văn Th**, sinh năm 1984;

Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn Th và chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là Vũ Thành Tr, sinh ngày 28/01/2010 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Vũ Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi cháu Trung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2018, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Anh Vũ Văn Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Vũ Văn Th chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định của pháp luật tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- *Về tài sản chung và nhà, đất chung:* Anh Vũ Văn Th và chị Nguyễn Thị H không có.

- *Về vay nợ:* Anh Vũ Văn Th và chị Nguyễn Thị H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

- *Về án phí:* Anh Vũ Văn Th phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004567 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Anh Vũ Văn Th đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Ngọc An